TÒA ÁN N DÂN QUẬN G **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2025/HS-ST
Ngày: 18-3-2025

N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN N DÂN QUẬN G, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Cúc

Các Hội thẩm N dân:

1. Bà Võ Thị Mai

2. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án N dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát N dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025 tại Tòa án N dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 358/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2025/HSST-QĐ ngày 14 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2025/HSST-QĐ ngày 10 tháng 3 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 12/12/1980 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số 407/8 đường Phạm Văn C, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Hoàng Thị K (chết); chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; N thân: Bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời gian là 24 tháng theo quyết định số 6542/QĐ-UB ngày 10/12/2004 của Chủ tịch Ủy ban N dân Thành phố Hồ Chí Minh; bị bắt, tạm giữ ngày 15/7/2024; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Mai Thành N, sinh ngày 08/01/1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số 237/8 đường Phạm Văn C, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn M (chết) và bà Tràm Kim E, sinh năm 1953; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt,

tạm giữ ngày 15/7/2024; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Mai Thu T, sinh năm 1975; cư trú tại: Số 237/8 đường Phạm Văn C, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/7/2024, có đối tượng nữ tên thường gọi là "Phượng bầu" dùng số điện thoại 0776978624 gọi vào số điện thoại 0902534284 của L hỏi có mua ma tuý không, L đồng ý mua. Khoảng 15 giờ cùng ngày, L một mình đón xe ôm đi đến nhà "Phượng bầu" số 778/32/2 Thống N, phường B, quận G để mua Heroin. Qua khe cửa nhà, L đưa cho "Phượng bầu" số tiền 900.000 đồng, "Phượng bầu" đưa cho L 09 ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong chứa Heroin. L cất giấu trong người rồi mang về nhà để bán cho người khác kiếm lời. Khoảng 10 giờ ngày 15/7/2024, L bán cho Mai Thành N 01 phần (sau khi đã lấy ra 1/5 khối lượng ở 02 ống nhựa) với giá 200.000 đồng. 07 ống hút nhựa chứa số Heroin còn lại, L để trên bàn gỗ gần cửa phòng để tiếp tục bán cho những người nghiện khác.

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 15/07/2024, Mai Thành N một mình điều khiển xe gắn máy biển số 50VB – 2715 đi đến địa chỉ số 407/8 đường Phạm Văn C, Phường C, quận G để mua Heroin về sử dụng. Tại đây, N dùng điện thoại di động hiệu Nokia gắn sim số 0769821571 liên lạc với Nguyễn Hoàng L số điện thoại 0902534284 để hỏi mua 200.000 đồng ma túy, L đồng ý bán, nói N đợi bên ngoài. L đi bộ từ trong nhà ra đưa cho N 01 gói nylon, bên trong đựng 02 đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu và nhận lại tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng.

Sau đó, N cất giấu số ma túy vừa mua vào trong túi áo phía trước bên trái đang mặc, một mình điều khiển xe gắn máy đi về nhà để sử dụng. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi N đi đến trước địa chỉ số 237/8 đường Phạm Văn C, Phường C, quận G thì bị Tổ tuần tra 363 kết hợp Công an Phường C, quận G kiểm tra, phát hiện bắt quả tang N cùng vật chứng.

Đến 11 giờ 30 phút ngày 15/7/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G phối hợp với công an Phường C, quận G kiểm tra và bắt quả tang cùng với số ma túy của L tại địa chỉ số 407/8 đường Phạm Văn C, Phường C, quận G.

N cũng khai nhận trước đó đã 04 lần mua ma túy của L, mỗi lần 200.000 đồng. L cũng thừa nhận đã bán cho N 04 lần, mỗi lần 200.000 đồng, nhưng không nhớ chính xác thời gian.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G đã cho L nhận dạng hình ảnh của Hoàng Thủy Phượng, sinh năm 1972, hộ khẩu thường trú số 778/32/2 đường

Thống Nhất, Phường 15, quận G. L xác định đúng là "Phượng bầu" là người đã bán ma tuý cho L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G đã gửi văn bản xác minh chủ thuê bao của số điện thoại 0776978624 và nhật ký cuộc gọi để làm rõ đối tượng "Phượng Bầu" nhưng chưa có kết quả trả lời. Hiện nay, Phượng không có mặt tại nhà, đi đâu làm gì không xác định được. Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định truy tìm đối với Phượng. Khi tìm được sẽ làm rõ và đề xuất xử lý sau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Mai Thu T trình bày: Chiếc xe máy hiệu Honda Cup gắn biển số 50VB – 2715, bà mua vào tháng 03 năm 1994 làm phương tiện đi lại. Bà T đã cho N mượn xe để đi mua đồ ăn, không biết việc N sử dụng xe đi mua ma tuý.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Mai Thành N gồm:

- 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa 02 ống hút nhựa được hàn kín 02 đầu chứa chất bột màu trắng. Kết luận giám định số 8441/KL ngày 23/07/2024 của Phòng PC09 Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Là ma tuý thể rắn loại Heroin có khối lượng 0,1099 gam;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia gắn sim số 0769821571.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Hoàng L gồm:

- 07 (bảy) đoạn ống hút nhựa được hàn kín 02 đầu chứa chất bột màu trắng, Kết luận giám định số: 8439/KL ngày 23/07/2024 của Phòng PC09 Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: là ma tuý thể rắn, loại Heroin có khối lượng 0,3019 gam;

- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, L khai là tiền bán ma tuý cho N ngày 15/7/2024.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia gắn sim số 0902534284.

Đối với chiếc xe máy hiệu Honda Cup biển số 50VB – 2715, chủ sở hữu là bà Mai Thu T là chị của Mai Thành N. Lúc mượn xe, N nói là đi mua đồ ăn, việc N sử dụng xe để mua ma túy Bà T không biết. Cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc xe cho Bà T.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS-GV ngày 18/12/2024, Viện kiểm sát N dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Nguyễn Hoàng L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Và Mai Thành N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định đại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện Kiểm sát N dân quận G vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo;

Bị cáo L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; tình tiết tăng nặng không có; N thân bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời gian là 24 tháng, đã chấp hành xong năm 2009. Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt bị cáo L từ 08 năm đến 09 năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; tình tiết tăng nặng không có; không có tiền án tiền sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt bị cáo N từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Mai Thành N:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa 02 ống hút nhựa được hàn kín 02 đầu chứa chất bột màu trắng, kết luận giám định là ma tuý thể rắn loại Heroin có khối lượng 0,1099 gam và 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa 07 (bảy) đoạn ống hút nhựa được hàn kín 02 đầu chứa chất bột màu trắng, kết luận giám định là ma tuý thể rắn loại Heroin có khối lượng 0,3019 gam;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia có gắn sim số 0769821571 do N sử dụng liên hệ để mua ma túy.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động Nokia gắn sim số 0902534284 do L sử dụng liên hệ mua bán ma túy.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng.

- Buộc bị cáo L nộp 800.000 đồng tiền thu lợi bất chính, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe máy hiệu Honda Cup biển số 50VB – 2715, chủ sở hữu là bà Mai Thu T là chị của N. Bà T không biết N sử dụng xe để mua ma túy. Cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc xe cho Bà T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Bà T vắng mặt.

Bị cáo L không tự bào chữa, không tranh luận, bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử cho mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình.

Bị cáo N không tự bào chữa, không tranh luận, bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử cho mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G, Điều tra viên, Viện kiểm sát N dân quận G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Bà T vắng mặt nhưng quá trình điều tra và truy tố đã có lời khai nên Bà T vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292 và Điều 305 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo L và bị cáo N tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G phối hợp với Công an Phường C, quận G kiểm tra và bắt quả tang bị cáo N tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,1099g (theo Kết luận giám định số 8441/KL ngày 23/07/2024 của Phòng PC09 Công an Thành phố Hồ Chí Minh), mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát N dân quận G đã truy tố bị cáo N về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoảng 10 giờ ngày 15/7/2024, bị cáo L bán cho bị cáo N 0,1099g heroin với giá 200.000 đồng, còn lại 0,3019 gam heroin (theo Kết luận giám định số 8439/KL ngày 23/07/2024 của Phòng PC09 Công an Thành phố Hồ Chí Minh L) L giữ để bán cho người khác. Bị cáo L khai nhận trước đó đã 04 lần bán ma túy, mỗi lần 200.000 đồng cho N nhưng không nhớ chính xác thời gian. Bị cáo N cũng

xác định đã mua 04 lần của L để sử dụng. Vì vậy, hành vi nêu trên của bị cáo L cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát N dân quận G đối với bị cáo L là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo N nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng, không những xâm phạm đến chính sức khỏe của bản thân mà còn ảnh hưởng trật tự trị an của địa phương, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo L có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên N làm phát sinh một số tội phạm khác nhưng vì mục đích kiếm lời, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra về từng tội danh mà các bị cáo phạm nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và góp phần đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[5]. Xét N thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Bị cáo L: Về N thân đã bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc 24 tháng, chấp hành từ năm 2007 đến năm 2009. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng không có.

Bị cáo N: Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng không có.

[6]. Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh của các bị cáo, không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo L và bị cáo N.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Hoàng L và hình dấu Công an Phường C, quận G, bên trong chứa 07 (bảy) đoạn ống hút nhựa

được hàn kín 02 đầu chứa ma tuý thể rắn loại Heroin có khối lượng 0,3019 gam; 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Mai Thành N và hình dấu Công an Phường C, quận G, bên trong chứa 02 ống hút nhựa được hàn kín 02 đầu chứa ma tuý thể rắn loại Heroin có khối lượng 0,1099 gam là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng là tiền liên quan trực tiếp đến việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia có gắn sim số 0769821571, bị cáo N sử dụng liên lạc để mua ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia gắn sim số 0902534284, bị cáo L sử dụng liên lạc để mua bán ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Số tiền 800.000 đồng là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội, buộc bị cáo L nộp lại, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự

- Đối với chiếc xe máy hiệu Honda Cup biển số 50VB – 2715, chủ sở hữu là bà Mai Thu T là chị của N. Bà T không biết N sử dụng xe để mua ma túy. Cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc xe cho Bà T là phù hợp.

[8]. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Bà T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Bị cáo L và bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2024.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Mai Thành N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Mai Thành N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2024.

3. Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Hoàng L và hình dấu Công an Phường C, quận G; 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Mai Thành N và hình dấu Công an Phường C, quận G.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia có gắn sim số 0769821571 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia gắn sim số 0902534284.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 205/PNK ngày 16/8/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G).

- Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng L nộp 800.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng L nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Mai Thành N nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND quận G;
- VKSND TP.HCM;
- Cơ quan THAHS, CA TP.HCM;
- Chi cục THADS quận G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Hồng Cúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hồng Cúc